TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày: 20 - 4 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Duy Thanh

- Bà Ngô Thị Lệ Thi

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Minh Hoàng, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Tô Lê Nhật M (B), sinh năm 1995; nơi sinh: Châu Đốc– An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; nơi cư trú: tổ 07, khóm Châu Quới 1, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn L (đã chết) và bà Lê Thị Trúc X, sinh năm 1977; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ nhất.

Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 27/12/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc kết án 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Ngày 22/9/2018 chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/11/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Ông Lê Hùng Tuấn là Luật sư thuộc Công ty luật TNHHMTV Lâm Thanh thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang.

Bị hại: Lê Văn H, sinh năm 1994, nơi cư trú: tổ 17, khóm Châu Long 5, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Người làm chứng:

1. Trương Ngọc D, sinh năm 1991;

2. Võ Thành L, sinh năm 1983;

3. Nguyễn Quốc T, sinh năm 2000;

4. Tô Thị Ngọc G, sinh năm 1978;

5. Trần Ngọc Y, sinh năm 1999;

6. Võ Hoàng C, sinh năm 1990.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 05/02/2019, sau khi uống rượu, Tô Lê Nhật M điều khiển xe biển số 67AD – 019.25 đến trước tiệm game "Lâm Huy" thuộc tổ 03, khóm Châu Quới 1, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc kêu bạn nhưng lớn tiếng; nghĩ bị M chửi nên Lê Văn H cự cãi, đánh nhau với M, được mọi người can ngăn. Sau đó, H, M chạy vào quán lẩu dê "Trang Ký" (gần tiệm game Lâm Huy), lấy vỏ chai bia, đập vỡ một đầu sắc nhọn, đánh nhau. H câu cổ M, cầm cổ chai bia đâm trúng cổ tay của M. M cầm cổ chai bia trên hai tay đâm nhiều cái trúng đầu, mặt, cổ, lưng, bụng và 02 tay của H gây thương tích; được mọi người can ngăn đưa H đi cấp cứu, điều trị. H có đơn yêu cầu khởi tố đối với M.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 67AD – 019.25, nhãn hiệu KAWASHAKI, màu sơn xanh; đã chuyển giao Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 117/19/TgT ngày 23/4/2019 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế An Giang như sau:

* Dấu hiệu chính qua giám định:

- 02 sẹo vùng chẫm trái kích thước 01 x 0.5 cm, 01 x 0.5 cm.

- 05 sẹo mặt trái kích thước 05 x 05 cm, 3.5 x 0.3 cm, 55 x 0.3 cm, 1.5 x 0.2 cm, 0.1 x 0.1 cm.

- Sẹo đuôi mắt – mày phải kích thước 2.5 x 0.3 cm, sậm màu.

- 04 sẹo vùng cổ trái kích thước 0.7 x 0.5 cm – sẹp lồi – màu hồng, 01 x 0.5 cm, - sẹo phẳng, 5.5 x 0.3 cm + 1.5 x 0.2 cm – sẹo phẳng, 2.5 x 0.5 cm sẹo lồi – màu hồng.

- Sẹo bả vai trái kích thước 5.5 x 0.1 cm, sẹo màu hồng, lõm.

- Sẹo vùng rốn kích thước 10.5 x 0.3 cm, sẹo lồi, màu hồng.

- Sẹo mặt lưng đốt 1, 2 ngón IV bàn tay phải kích thước 0.4 x 0.5 cm, sậm màu.

- Sẹo mặt ngoài 1/3 giữa cánh tay trái kích thước 0.3 x 0.6 cm, sẹo lồi.

- Sẹo mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái kích thước 4.5 x 0.3 cm, sẹo lõm, sậm màu.

- 02 sẹo mu bàn tay trái kích thước 0.2 x 0.5 cm, 1.7 x 0.5 cm, sẹo lồi, sậm màu.

* Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 26% (hai mươi sáu phần trăm).

Cáo trạng số 22/CT-VKSCĐ ngày 18/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố Tô Lê Nhật M về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi chung Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận, khoảng 18 giờ ngày 04/02/2019 bị cáo và bạn gái (Y) cùng nhóm bạn đến nhậu tại vỉa hè Quán lẩu dê "Trang Ký" đến 23 giờ thì bị cáo chở Y đi xem bắn pháo hoa. Sau đó cùng với Y trở về quán lẩu dê Trang ký nhậu tiếp tục. Bị cáo có quen bạn làm ở tiệm nét Lâm Huy (cách lẩu dê 10 mét), bị cáo đến kêu bạn qua nhậu nhưng bạn chưa qua. Khoảng 00 giờ ngày 05/02/2019 bị cáo đến tiệm game kêu bạn nhưng lớn tiếng, thì bị hại Lê Văn H từ trong tiệm nét ra câu cổ đánh vào mặt bị cáo, được mọi người can ngăn. H chạy vào quán lẩu dê lấy vỏ chai bia, lúc này bị cáo cũng lấy 02 vỏ chai bia đập vào nhau cho bể rồi lấy cổ chai bia cầm hai tay chạy đến đâm liên tục vào bị hại nhưng không xác định vị trí song song đó H cũng cầm cổ chai đâm vào bị cáo, bị cáo giơ tay lên đỡ nên trúng vào cẳng tay phải, sau đó được mọi người can ngăn, bị cáo chở bạn gái về nhà. Bị cáo không yêu cầu khởi tố hình sự đối với H và từ chối giám định tỷ lệ thương tật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi bị hại, xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Trong phát biểu luận tội, Kiểm sát viên trình bày: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại 10.000.000 đồng; bị hại cũng có lỗi và có đơn yêu cầu bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm. Đây là các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 53 Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 53 Bộ luật

Hình sự xử phạt bị cáo Tô Lê Nhật M từ 02 (Hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại 01 chiếc xe đã thu giữ cho bị cáo Tô Lê Nhật M do không liên quan đến việc phạm tội.

Đối với Lê Văn H có hành vi dùng cổ vỏ chai bia đâm Tô Lê Nhật M gây thương tích tay phải, M không yêu cầu khởi tố, từ chối giám định tỷ lệ thương tật. Cơ quan điều tra chuyển xử lý vi phạm hành chính là phù hợp; cần công khai giáo dục tại phiên tòa.

Quan điểm của Luật sư Lê Hùng Tuấn bào chữa cho bị cáo Tô Lê Nhật M trình bày:

Thống nhất với Cáo trạng và trình bày luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Tô Lê Nhật M. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất của vụ án xuất phát là do lỗi của bị hại tấn công bị cáo trước mà xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức đầu khung hình phạt. Bị cáo do bị đánh trong tư thế bị câu cổ xuống, bị cáo mới cầm vỏ chai chia quơ loạn xạ không nhằm vào vị trí nào trên cơ thể bị hại nhằm mục đích thoát ra khỏi bị hại.

Riêng đối với chiếc xe đã thu giữ không liên quan đến việc phạm tội đề nghị trả lại cho bị cáo Tô Lê Nhật M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng,

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an nhân dân thành phố Châu Đốc; Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[3] Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt; bị cáo, kiểm sát viên không có ý kiến về sự vắng mặt của người làm chứng. Xét, những người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt tại phiên tòa, không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Về nội dung,

[4] Hành vi phạm tội:

Tại phiên phiên tòa bị cáo khai nhận, khoảng 00 giờ ngày 05/02/2019 bị cáo đến tiệm nét kêu bạn nhưng lớn tiếng, thì bị hại Lê Văn H từ trong tiệm nét ra câu cổ đánh vào mặt bị cáo, được mọi người can ngăn. H chạy vào quán lẩu dê lấy vỏ chai bia, lúc này bị cáo cũng lấy 02 vỏ chai bia đập vào nhau cho bể rồi lấy cổ vỏ chai bia cầm hai tay chạy đến đâm liên tục vào bị hại nhưng không xác định vị trí.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác gồm: Biên bản khám nghiệm hiện trường (kèm theo bản ảnh hiện trường) do Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Châu Đốc lập ngày 05/02/2019; Bệnh án ngoại khoa của Lê Văn H; Biên bản nhận dạng do Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Châu Đốc lập và phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng được thu giữ là 01 xe mô tô biển số 67AD – 019.25, nhãn hiệu KAWASHAKI, màu sơn xanh.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 117/19/TgT ngày 23/4/2019 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế An Giang thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 26% (hai mươi sáu phần trăm).

Từ đó, có căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi dùng cổ vỏ chai bia là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ thương tật là 26%.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho bị hại là xâm phạm quyền bất khả xâm phạm sức khỏe của người khác nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung tặng nặng "dùng hung khí nguy hiểm" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Do đó Cáo trạng số 22/CT-VKSCĐ ngày 18/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố bị cáo và lời buộc tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Quyền được an toàn về sức khỏe là một trong những quyền cơ bản của công dân, được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Người nào xâm phạm đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật, đáp ứng quy định của pháp luật hình sự sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất, là hình phạt. Bị cáo gây thương tích cho người bị hại tại khu vực có nhiều người đang sinh sống. Cho nên, hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến sức khoẻ của người khác mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt nghiêm bị cáo để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Ngày 22/9/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" nhưng chưa được xóa án tích. Ngày 05/02/2019 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên được xem là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại 10.000.000 đồng, bị cáo trình độ học vấn thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, bị hại có đơn yêu cầu bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại cũng có lỗi được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận 10.000.000 đồng, tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng, 01 xe mô tô biển số 67AD – 019.25, nhãn hiệu KAWASHAKI, màu sơn xanh là của bị cáo Tô Lê Nhật M không liên quan đến hành vi phạm tội, xét giao trả lại cho bị cáo.

[8] Những vấn đề khác:

Đối với Lê Văn H có hành vi dùng cổ vỏ chai bia đâm Tô Lê Nhật M, gây thương tích tay phải, M không yêu cầu khởi tố, từ chối giám định tỷ lệ thương tật. Cơ quan điều tra chuyển cơ quan chức năng xử lý vi phạm hành chính đối với H và cần công khai, giáo dục tại phiên tòa là phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên.

[9] Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 53, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Tô Lê Nhật M (Bót) phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Tô Lê Nhật M 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam ngày 28/11/2019.

Căn cứ Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Tô Lê Nhật M 01 xe mô tô biển số 67AD – 019.25 nhãn hiệu Kawashaki, màu xanh; vè trước màu trắng; không kính chiếu hậu, không ốp sên, số khung 1PKDH022453; số máy FMB00132453 (xe không dán tem).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc).

Căn cứ Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Tô Lê Nhật M phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Bị hại.
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Trịnh Thị Ngọc Hà